TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGUYÊN BÌNH** **TỈNH CAO B**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 07/2019/HS-ST
Ngày: 14-6-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGUYÊN BÌNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngôn Ngọc Viên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ma Thanh Khỏe

Ông Nguyễn Đoàn Tụ

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Mã Nguyệt Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa***: Ông Lục Đức Chi - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2019/TLST-HS ngày 29/5/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2019/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lục Nam B**

Tên gọi khác: Không có

Sinh ngày: 01/8/1988 tại thị trấn N, huyện S, tỉnh Bắc Kạn.

Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn P, thị trấn N, huyện S, tỉnh Bắc Kạn.

Nghề nghiệp: Không

Trình độ văn hóa: Lớp 11/12

Dân tộc: Tày; Giới tính Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam

Con ông Lục Văn T1, sinh năm 1956 và bà Nông Thị T2, sinh năm 1957. Ông T1, bà T2 cùng trú tại tiểu khu 01 thị trấn N, huyện S, tỉnh Bắc Kạn.

Vợ: Bàn Mùi C, sinh năm 2000. Trú tại: Xã P, huyện N, tỉnh Cao Bằng.

Con: Lục Trường A, sinh năm 2019.

Anh chị em: Bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con cả.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/04/2019 tại nhà tạm giữ Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng:

Nguyễn Quốc Đ, sinh năm 1971

Trú tại: Tổ O thị trấn T, huyện N, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

Người làm chứng:

Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1999

Trú tại: Tổ X thị trấn T, huyện N, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt (Có lý do).

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 04/4/2019 Tổ Công tác Đội Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình đang làm nhiệm vụ trinh sát tại tổ dân phố 01 thị trấn Tĩnh Túc, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng phát hiện hai người đàn ông có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy, Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra hành chính. Phát hiện có cơ quan điều tra, người đàn ông tên Lục Nam B (sinh ngày 01/8/1988, trú tại thôn P, thị trấn N, huyện S, tỉnh Bắc Kạn) đã dùng tay trái thả một vật xuống đất bên cạnh chân của B. Qua kiểm tra phát hiện vật B thả xuống đất là 01 (một) gói giấy bạc màu trắng, bên trong được gói bằng một lớp ni lông màu xanh có chứa các chất bột màu trắng theo lời khai của B là Heroine; Thu giữ của B: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu đồng, nhãn hiệu Sam sung, điện thoại cũ đã qua sử dụng có số IMEIL1: 357202076790774/01, số IMEIL2: 357203076790772/01; 1.129.000 đồng (Một triệu một trăm hai mươi chín nghìn đồng) tiền Việt Nam đồng gồm nhiều mệnh giá. Người đàn ông còn lại được biết có tên Nguyễn Mạnh H (sinh ngày 08/3/1999, trú tại tổ dân phố X thị trấn T, huyện Nguyên Bình). Qua kiểm tra, trên người H không phát hiện thu giữ đồ vật gì. Quá trình bắt quả tang đã tiến hành niêm phong toàn bộ vật chứng theo đúng quy định.

Biên bản mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng vụ án, lấy mẫu giám định và niêm phong lại lập hồi 09 giờ 20 phút ngày 05/4/2019 của phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cao Bằng và kết luận giám định số 144/GĐMT ngày 17/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Lục Nam B ngày 04/4/2019 có khối lượng tịnh **0,8** gam (không phẩy tám gam) là ma túy, loại **Heroine.**

Trước cơ quan điều tra, Lục Nam B khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 04/4/2019 B đưa vợ tên Bàn Mùi C và con đi từ nhà vợ ở xã P, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng ra chợ thị trấn T, huyện N, tỉnh Cao Bằng. Khi đến chợ thị trấn T thì B để vợ cùng con đi chợ, còn B một mình đi tìm mua ma túy về để sử dụng cho bản thân nhưng không mua được. Đến khoảng 09 giờ, B gọi điện thoại cho Hoàng Văn T1

(sinh ngày 09/02/1987, trú tại tiểu khu 01 thị trấn N, huyện S, tỉnh Bắc Kạn) để nhờ T1 tìm người bán ma túy cho B. T1 bảo biết có người bán ma túy và gửi cho B số điện thoại của Nguyễn Quốc Đ (sinh ngày 01/11/1971, trú tại tổ dân phố X thị trấn T, huyện N, tỉnh Cao Bằng). Khoảng 09 giờ 30 phút B gọi điện thoại cho Đ để hỏi mua 05 (Năm) phân Heroine với giá 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn đồng). Sau đó cả hai tiếp tục trao đổi qua điện thoại và thống nhất gặp nhau ở cổng Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện N, tỉnh Cao Bằng để trao đổi, mua bán ma túy. Khi B đến gặp Đ ở địa điểm đã hẹn thì Đ nói: "Chỉ có 04 (Bốn) phân thôi". B đồng ý mua và Đ đưa cho B 01 (Một) gói ma túy bên ngoài được gói bằng một lớp giấy vệ sinh, bên trong được gói bằng giấy bạc của vỏ bao thuốc lá, B nhận số Heroine trên nhưng vẫn đưa cho Đ số tiền 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) theo thỏa thuận ban đầu. Sau khi trao đổi, mua bán ma túy xong, B đi mua bơm kim tiêm để sử dụng thì gặp Nguyễn Mạnh H (sinh ngày 08/3/1999, trú tại tổ dân phố 10 thị trấn Tĩnh Túc, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng) đang đi tìm mua ma túy về sử dụng, B đã rủ H cùng đi sử dụng ma túy. Khi cả hai vừa sử dụng ma túy xong thì bị Tổ công tác đội Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Về nguồn gốc số Heroine thu giữ khi bắt quả tang, bị cáo khai được mua với Nguyễn Quốc Đ. Tuy nhiên, qua khám xét nơi ở của Đ không thu giữ được đồ vật, tài liệu. Quá trình điều tra Đ cũng không thừa nhận được bán ma túy cho B, việc trao đổi mua bán ma túy giữa B và Đ không có ai biết và không có tài liệu, chứng cứ nào khác. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Quốc Đ.

Đối với hành vi sử dụng ma túy của Nguyễn Mạnh H, do Cơ quan điều tra không bắt được quả tang H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, không xác định được khối lượng ma túy nên không có đủ căn cứ để xử lý theo pháp luật. Đối với đối tượng bị cáo khai đã giới thiệu người bán ma túy cho bị cáo tên là Hoàng Văn T1, qua điều tra xác minh T1 không thừa nhận được giới thiệu người bán ma túy cho B, do vậy không đủ căn cứ để mở rộng điều tra xử lý theo pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKSNB ngày 29 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 18 (Mười tám) đến 24 (Hai mươi tư) tháng tù.

Về vật chứng, căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi "Vật chứng vụ án vụ Lục Nam Bằng, bắt ngày 04/4/2019 tại tổ dân phố 01 thị trấn Tĩnh Túc, Nguyên Bình, Cao Bằng" mặt sau có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và dấu của CQCSĐT công an tỉnh Cao Bằng.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu đồng, nhãn hiệu Sam sung, điện thoại cũ đã qua sử dụng có số IMEI1: 357202076790774/01, số IMEI2: 357203076790772/01.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 1.129.000,đ (*Một triệu một trăm hai mươi chín nghìn đồng*).

Tại phiên tòa, bị cáo Lục Nam B thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lục Nam B không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tung. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tôi của mình. Bị cáo khai do nghiện ma túy nên ngày khoảng 08 giờ ngày 04/4/2019 bị cáo đưa vợ và con đi từ nhà vợ ở xã P, huyện N, tỉnh Cao Bằng ra chợ thị trấn T, huyện N, tỉnh Cao Bằng. Khi đến chợ, bị cáo để vợ cùng con đi chợ, còn bị cáo một mình đi tìm mua ma túy về để sử dụng cho bản thân nhưng không mua được. Đến khoảng 09 giờ bị cáo gọi điện thoại cho Hoàng Văn T1 để nhờ T1 tìm người bán ma túy cho bị cáo. Sau khi được T1 giới thiêu người bán ma túy cho, bị cáo đã mua được Hêrôin với giá 2.500.000 đồng. Mua ma túy xong, bị cáo đi mua bơm kim tiêm để sử dụng thì gặp Nguyễn Mạnh H đang đi tìm mua ma túy về sử dụng, bị cáo đã rủ H cùng đi sử dụng ma túy. Khi cả hai vừa sử dụng ma túy xong thì bị Tổ công tác đội Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng phát hiện, bắt quả tang. Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 04/4/2019, Kết luận giám định số 114/GĐMT ngày 17/4/2019, lời khai của người làm chứng và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình truy tố bị cáo Lục Nam Bằng về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo là tàng trữ Heroin có khối lượng 0,8g đã thỏa mãn quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân của bị cáo: Bị có không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức xã hội biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn sa vào tệ nạn xã hội. Bị cáo đã từng bị xử phạt hai lần về hành vi trộm cắp tài sản, sau khi chấp hành án xong bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân thành người có ích cho xã hội mà tiếp tục sử dụng ma túy dẫn đến con đường phạm tội. Hành vi của Bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất an ninh trật tự, gây xôn xao dư luận, khiên quần chúng nhân dân bất bình, lên án. Căn cứ hành vi phạm tội , các tình tiết định khung và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thất cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi "Vật chứng vụ án vụ Lục Nam B, bắt ngày 04/4/2019 tại tổ dân phố 01 thị trấn Tĩnh Túc, Nguyên Bình, Cao Bằng" mặt sau có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và dấu của CQCSĐT công an tỉnh Cao Bằng là vật Nhà nước cấm lưu hành.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu đồng, nhãn hiệu Sam sung, điện thoại cũ đã qua sử dụng có số IMEI1: 357202076790774/01, số IMEI2: 357203076790772/01 do bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 1.129.000,đ (Một triệu một trăm hai mươi chín nghìn đồng) do không liên quan đến việc phạm tội.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lục Nam Bằng phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lục Nam B 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 04 tháng 4 năm 2019.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi "Vật chứng vụ án vụ Lục Nam B, bắt ngày 04/4/2019 tại tổ dân phố 01 thị trấn Tĩnh Túc, Nguyên Bình, Cao Bằng" mặt sau có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và dấu của CQCSĐT công an tỉnh Cao Bằng.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nàm hình cảm ứng, màu đồng, nhãn hiệu Sam sung, điện thoại cũ đã qua sử dụng có số IMEI1: 357202076790774/01, số IMEI2: 357203076790772/01.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 1.129.000,đ (Một triệu một trăm hai mươi chín nghìn đồng) nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Số vật chứng trên đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 17 ngày 03/6/2019.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lục Nam B phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm, có mặt bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Báo quyền kháng cáo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Người có QL&NVLQ;
- UBND thị trấn N;
- Lưu HS;
- Lưu AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Ngôn Ngọc Viên